

HU HỒI BẰNG LÁI XE

ừ đến

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Từ đến

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Từ đến

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Từ đến

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

CẢNH CÁO

Cảnh cáo lần thứ

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Cảnh cáo lần thứ

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Cảnh cáo lần thứ

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

Cảnh cáo lần thứ

Lý do

U.B.R.B.L.X.V.B.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
QUÂN-ĐỘI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BẰNG LÁI QUÂN-XA

CHÚ Ý : Bằng này chỉ có giá trị trong thời gian tại ngũ và chỉ cho phép lái quân-xa.

Trừ khi có ghi chú đặc biệt ở phía sau, bằng này không cho phép lái những hạng xe sau đây :

1. - Xe chuyên chở công cộng.
2. - Xe trọng tải hơn

	a) cam nhông
3.000 kilô	b) máy kéo
3. - a) Xe có xích
b) Máy kéo quân cụ
4. - Xe mô-tô hai bánh

Nhà chức trách quân sự có quyền rút lại bằng này bất cứ lúc nào.

Quân-nhân nào có bằng này có thể làm đơn cho Trưởng Ty Công-chánh tỉnh mình đề đổi lấy bằng lái xe dân sự đồng hạng nhưng phải trả phí cho việc cấp bằng này.

Đơn-vị bổ nhiệm phải ghi số của bằng lái quân-xa, ngày cấp phát, tên họ, ci hác, số quân của người có bằng, số của ..hữ ghi chú gia hiệu.

BẰNG LÁI QUÂN-XA

SỐ **A 1587**

Cấp cho (1) **JAMES G. HALL**

cấp bậc **Capt** s.q

sinh ngày **5.7.1935**

tại tỉnh **USA**

Đơn-vị bổ-nhậm **I34th MED DET**

Đơn-vị Huấn-luyện /

Tại **KB C303I** ngày **II.2.63**

(2) **THIỆU-TÀ TRẦN-THIỆN-THÀNH**



CHÁNH CHỦ KHẢO

[Signature]

(1) Tên, Họ. (2) Tên, Họ, Cấp bậc

GHI CHÚ GIA HIỆU

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

GHI CHÚ GIA HIỆU

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

Được phép lái.....

Tại..... ngày.....

(2).....

SỐ..... CHÁNH CHỦ KHẢO

In tại Ấn-Quán Q.Đ.V.N.C.H